

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TBN21BAP** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02098** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Kiểm nghiệm chất lượng nông sản**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTBN0338	Nguyễn Trương Gia Bảo	21/05/2006				7	8	8			0.0	0.0	3.1
2	21BTBN0339	Nguyễn Văn Chanh	10/08/2006				8	8	8			8.5		8.3
3	21BTBN0342	Đoàn Thị Kim Khánh	20/07/2006				8	9	10			7.5		8.2
4	21BTBN0343	Trần Quốc Khánh	21/11/2006				8	9	10			6.5		7.6
5	21BTBN0347	Nguyễn Văn Nhịn	05/06/2006				8	8	10			10.0		9.5
6	21BTBN0348	Nguyễn Thị Huỳnh Như	26/09/2006				7	9	10			8.0		8.4
7	21BTBN0349	Huỳnh Tấn Nhựt	11/07/2004				8	8	10			7.0		7.7
8	21BTBN0352	La Thành Toàn	29/10/2006				5	6	6			7.5		6.8
9	21BTBN0353	Trương Ngọc Trân	11/06/2006				9	9	9			5.5		6.9
10	21BTBN0354	Mã Thiện Vi	29/09/2006				8	9	9			0.0	4.0	5.9
11	21BTBN0357	Huỳnh Thị Ngọc Yến	10/11/2006				7	8	7			0.0	0.0	3.0

Châu Đốc, ngày 7 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thanh Xuân